

Bản án số: 123/2018/HSST
Ngày 18 - 9 - 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Trung Thành.

Thẩm phán: Ông Cầm Văn Thanh.

Hội thẩm nhân dân: Bà Lèo Thị Chan.

Bà Bùi Thị Đào.

Bà Đinh Thị Kim Dung.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Thúy Hằng, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Bà Hà Thị Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 9 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 132/2018/TLST-HS ngày 31/8/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 189/2018/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 9 năm 2018 đối với bị cáo:

Thào Lao G, sinh năm: 1982 tại Y, Sơn La; nơi cư trú: Bản L, xã T, huyện Y, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hóa: không biết chữ; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: không; Đảng phái đoàn thể: không; con ông: Thào Lao Trvà bà: Tánh Thị A; có vợ là Tánh Thị P và 03 con (con lớn nhất sinh năm 2000, con nhỏ nhất sinh năm 2013); tiền án, tiền sự: không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/4/2018 đến nay, có mặt.

*** Người bào chữa cho bị cáo:** Bà Trần Bích L - Luật sư thuộc Văn phòng Luật sư Niềm tin công lý, Đoàn Luật sư tỉnh Sơn La. Có mặt.

*** Người phiên dịch cho bị cáo:** Anh Sòng A Q, nơi cư trú: Thôn 7, xã Ch, huyện M, tỉnh Sơn La. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 13 giờ 30 phút ngày 24/4/2018 tại bản Th, xã O, huyện Y, tổ công tác Công an huyện Y phối hợp với Công an xã O phát hiện và bắt quả tang Thào Lao G, trú tại: bản Th, xã O, huyện Y đang có hành vi vận chuyển trái phép chất ma túy, thu giữ vật chứng: 09 túi nilon bên trong chứa các viên nén màu hồng, màu xanh nghi là hồng phiến, 01 xe máy YAMAHA có BKS 26B1-522.48 và 01 điện thoại di động.

Ngày 26/4/2018, Cơ quan điều tra Công an huyện Y đã thành lập hội đồng mở niêm phong, cân tịnh, trích mẫu giám định xác định 09 túi nilon chứa 1.792 viên nén màu hồng và 17 viên nén màu xanh, trong đó 1.792 viên nén màu hồng có khối lượng 174,71 gam; kết quả giám định là loại chất Methamphetamine còn 17 viên nén màu xanh có khối lượng 1,53 gam không xác định được là chất gì.

Quá trình điều tra, bị cáo Thào Lao G khai nhận: Khoảng 06 giờ ngày 24/4/2018, Thào Lao G đang ở nhà thì có một người đàn ông dân tộc Mông – Lào đi xe máy đến nhà chơi. Qua nói chuyện, người đàn ông tự giới thiệu tên Thông nhà ở Nà Khạng, nước CHDCND Lào, Thông đặt vé thuê G vận chuyển ma túy từ bản Nà Khạng, Lào đến bản Th, O, Y, Sơn La giao cho một người đàn ông dân tộc Mông tên là Mặn và hứa xong việc sẽ trả 5.000.000đ tiền công, G đồng ý. Sau khi thống nhất xong, Thông điều khiển xe máy chở G đi theo đường tiểu ngạch từ bản L, T, Y đến một lán nương thuộc khu vực bản Nà Khạng, Lào. Tại đây, Thông giao xe máy và 09 túi hồng phiến cho G, đồng thời cho G số điện thoại của Mặn (01635299958) để liên lạc. G cầm 09 túi hồng phiến cất giấu vào hộp đựng đồ xe máy rồi điều khiển xe của Thông từ bản Nà Khạng, Lào về Việt Nam. Khi G đi đến khu vực bản Th, Chiền On, huyện Y, tỉnh Sơn La thì bị tổ công tác phát hiện, bắt quả tang và thu giữ vật chứng như đã nêu trên.

Về nguồn gốc số ma túy: Thào Lao G khai của người đàn ông dân tộc Mông tên là Thông, ở bên Lào (không biết rõ địa chỉ cụ thể) thuê G vận chuyển. Cùng như người đàn ông tên Mặn, G khai là người nhận ma túy nhưng G chưa gặp Mặn và không biết họ tên đầy đủ, địa chỉ cụ thể. Cơ quan điều tra đã xác minh số thuê bao lưu trong điện thoại của G là 01635299958, G khai là số điện thoại dùng liên lạc với Mặn, kết quả xác minh người đăng ký sử dụng thuê bao trên là Cầm Đình Vượng, sinh năm 1988, trú tại Hát Lót, M, Sơn La, Vượng khai không đăng ký sử dụng thuê bao trên, không cho ai mượn chứng minh nhân dân để đăng ký. Do vậy, ngoài lời khai của Thào Lao G thì Cơ quan điều tra không có căn cứ, tài liệu điều tra, làm rõ mở rộng vụ án.

Do có hành vi nêu trên, tại cáo trạng số 90/VKS-P1 ngày 30/8/2018 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La đã truy tố bị cáo Thào Lao G về tội Vận chuyển trái phép chất ma túy, theo điểm b khoản 4 Điều 250 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo Thào Lao G khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như

nội dung cáo trạng truy tố.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La giữ quan điểm truy tố và đề nghị: Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 250; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự: xử phạt bị cáo Thào Lao G 20 năm tù về tội Vận chuyển trái phép chất ma túy.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo và xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

- Ý kiến của Luật sư Trần Bích L bào chữa cho bị cáo Thào Lao G: nhất trí với quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La. Bị cáo có nhân thân tốt, sống ở vùng sâu vùng xa, trình độ nhận thức hiểu biết pháp luật hạn chế, tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên đề nghị HĐXX xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo mức thấp nhất của khung hình phạt. Hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn nên đề nghị miễn hình phạt tiền đối với bị cáo.

- Bị cáo nhất trí với quan điểm bào chữa của Luật sư, không có ý kiến tranh luận gì thêm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bào chữa cho bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội: Do hám lợi, ngày 24/4/2018 Thào Lao G đã có hành vi vận chuyển trái phép 174,71 gam loại chất Methamphetamine với mục đích nhận tiền công. Trên đường bị cáo vận chuyển ma túy thì bị kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang.

Hành vi phạm tội của bị cáo được chứng minh bằng các căn cứ sau:

- Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 13 giờ 40 phút ngày 24/4/2018 tại bản Th, xã O, huyện Y, tỉnh Sơn La đối với Thào Lao G cùng vật chứng thu giữ trong cốp xe máy G đang đi là 01 túi nilon màu xanh lá bên trong có 08 gói nilon màu xanh dương và 01 gói nilon màu hồng, đều chứa các viên nén màu hồng và màu xanh (G khai là hồng phiến).

Tại kết luận giám định số 559/KLMT ngày 03/5/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Sơn La kết luận: “*Mẫu gửi giám định ký hiệu từ H1 đến H9 là chất ma túy, loại chất Methamphetamine. Mẫu gửi giám định ký hiệu từ X1 đến X9 không xác định được là chất gì.*”

Tổng khối lượng chất ma túy thu giữ là 174,71 gam, loại chất Methamphetamine”.

- Lời khai nhận tội của bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với các chứng cứ khác đã thu thập trong hồ sơ vụ án.

- Lời khai của anh Sòng Lao T, sinh năm 1995, trú tại: H, xã O, huyện Y, tỉnh Sơn La có mặt chứng kiến việc cơ quan điều tra khám xét, lập biên bản bắt quả tang đối với bị cáo Thào Lao G.

Với các căn cứ chứng minh trên, có đủ cơ sở kết luận hành vi của Thào Lao G đã phạm tội Vận chuyển trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt quy định tại Điều 250 Bộ luật Hình sự.

[3] Về khung hình phạt áp dụng: Bị cáo Thào Lao G là người có nhận thức biết được mọi hành vi liên quan đến ma túy là bị nghiêm cấm nhưng vẫn cố ý vận chuyển trái phép 174,71 gam loại chất Methamphetamine để được nhận tiền công, đã vi phạm tình tiết định khung hình phạt “...*Methamphetamine... có khối lượng 100 gam trở lên*” quy định tại điểm b khoản 4 Điều 250 Bộ luật Hình sự, có mức hình phạt tù từ 20 năm, tù chung thân hoặc tử hình, thuộc trường hợp đặc biệt nghiêm trọng.

Ngoài hình phạt chính, lẽ ra bị cáo phải chịu hình phạt bổ sung (*phạt tiền*) theo quy định tại khoản 5 Điều 250 Bộ luật Hình sự, song xét thấy bị cáo hoàn cảnh khó khăn, không có tài sản có giá trị nên không áp dụng hình phạt bổ sung (*phạt tiền*) đối với bị cáo.

[4] Tính chất, mức độ hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội ở địa phương; là một trong những nguyên nhân làm phát sinh các tai, tệ nạn và các tội phạm khác trong xã hội. Do đó, cần có mức hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo nhằm cải tạo, giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo không có tiền án, tiền sự; là người dân tộc thiểu số sống ở vùng sâu vùng xa, nhận thức pháp luật hạn chế; quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Về vật chứng vụ án:

Đối với 170,66 gam loại chất Methamphetamine còn lại sau khi giám định thuộc loại Nhà nước cấm lưu hành, cần tịch thu tiêu hủy cùng với 01 phong bì niêm phong ban đầu, 01 túi nilon màu xanh không còn giá trị sử dụng.

Đối với 01 chiếc xe máy YAMAHA loại xe Jupiter kèm 01 BKS có số 26B1-522.48 thu giữ khi bắt quả tang bị cáo, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai là của người đàn ông Mông Lào tên là Thông đưa cho bị cáo để vận chuyển ma túy, cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh chiếc xe máy trên không có thông tin trong hệ thống quản lý đăng ký, không xác định được chủ phương tiện. Xét thấy, đây là phương tiện bị cáo sử dụng thực hiện hành vi phạm tội và không xác định được chủ sở hữu nên cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

Đối với chiếc điện thoại di động thu giữ khi bắt quả tang bị cáo là tài sản của bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội nên cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 4 Điều 250; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố bị cáo Thào Lao G phạm tội Vận chuyển trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Thào Lao G 20 (Hai mươi) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 24/4/2018. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Vật chứng vụ án: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự,

- Tịch thu tiêu hủy: 170,66 gam loại Methamphetamine + 01 phong bì niêm phong vật chứng ban đầu + 01 túi nilon màu xanh được niêm phong trong 01 chiếc phong bì do Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Sơn La phát hành.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Masstel vỏ màu đen, đã qua sử dụng, 2 IMEI có 04 số cuối 3815, 3810; 01 chiếc xe mô tô hai bánh nhãn hiệu YAMAHA loại xe Jupiter màu sơn đỏ - đen, xe có số máy 029921, số khung 029921, không có gương, chìa khóa vỏ ngoài xe bị vỡ nhiều bộ phận, xe đã qua sử dụng kèm 01 chiếc BKS xe có số 26B1 – 522.48 (đều thu giữ của Thào Lao G).

3. Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015, khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Buộc bị cáo Thào Lao G phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ

thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- Phòng PC04-Công an tỉnh Sơn La;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Sơn La;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- Cục THADS tỉnh Sơn La;
- Bị cáo; LS;
- Phòng KTNV- THA;
- Lưu HS-AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Hoàng Trung Thành